



ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ
ສັນຕິພາບ ເອກະລາດ ປະຊາທິປະໄຕ ເອກະພາບ ວັດທະນະຖາວອນ

ໜັງສືສະເໜີ

ຮຽນ: ທ່ານລັດຖະມົນຕີ ກະຊວງສຶກສາທິການ ແລະ ກິລາ ທີ່ນັບຖື!
(ໂດຍຜ່ານກົມກິດຈະການນັກສຶກສາ)
ເລື່ອງ: ສະໝັກທຶນການສຶກສາຂອງ ມະຫາວິທະຍາໄລກິວລອງ ປະເທດ ຫວຽດນາມ
ປະຈຳປີ 2025

- ອີງຕາມ ສຳເນົາໜັງສືຈາກ ມະຫາວິທະຍາໄລກິວລອງ ປະເທດ ຫວຽດນາມ ສະບັບເລກທີ 1056/CV- DHCL, ລົງວັນທີ 23 ເມສາ 2025;

ຂ້າພະເຈົ້າຊື່.....ນາມສະກຸນ.....ວັນ,ເດືອນ,ປີເກີດ.....
ສັນຊາດ..... ທີ່ຢູ່ປະຈຸບັນບ້ານ.....ເມືອງ.....ແຂວງ.....
ສຳລັບພະນັກງານ(ພາກສ່ວນສັງກັດ)
ຮຽນຈົບ ຫຼື ກຳລັງຮຽນຈາກສະຖານການສຶກສາ.....ປະເທດ.....ລະດັບ.....
ເປີໂທລະສັບມືຖື/ຫ້ອງການ..... ເປີຕິດຕໍ່ພົວພັນ.....

ມີຈຸດປະສົງ ຮຽນມາຍັງທ່ານ ເພື່ອຂໍສະໝັກຮັບທຶນການສຶກສາ ຂອງ ລັດຖະບານ ສສ. ຫວຽດນາມ ປະຈຳ
ປີ 2025 ລາຍລະອຽດມີດັ່ງລຸ່ມນີ້:

- ❖ ລະດັບປະລິນຍາໂທ ☐ ວິຊາຮຽນ
- ❖ ລະດັບປະລິນຍາຕີ ☐ ວິຊາຮຽນ

ດັ່ງນັ້ນ, ຈຶ່ງຮຽນສະເໜີມາຍັງທ່ານ ເພື່ອພິຈາລະນາຕາມທາງຄວນດ້ວຍ.

ຮຽນມາດ້ວຍຄວາມນັບຖື.

ທີ່.....ວັນທີ.....
ລາຍເຊັນຜູ້ສະໝັກ

ເອກະສານຄັດຕິດມີ:

- ໜັງສືສະເໜີທີ່ກະຊວງສຶກສາທິການ ແລະ ກິລາ ກຳນົດໃຫ້ 01 ສະບັບ
 - ໜັງສືສະເໜີຈາກການຈັດຕັ້ງ (ສຳລັບພະນັກງານລັດຖະກອນ) 01 ສະບັບ
 - ສຳເນົາຊີວະປະຫວັດລັດຖະກອນ (ສຳລັບພະນັກງານລັດຖະກອນ) 01 ສະບັບ
 - ຊີວະປະຫວັດທົ່ວໄປ ຕາມກະຊວງສຶກສາທິການ ແລະ ກິລາ ກຳນົດໃຫ້ (ສຳລັບນັກສຶກສາ) 01 ສະບັບ
 - ສຳເນົາໃບປະກາດ, ໃບຄະແນນ ລະດັບສູງສຸດທີ່ຈົບມາ ແລະ ສຳເນົາໃບຢັ້ງຢືນພາສາຫວຽດນາມ (ຖ້າມີ)
- ໝາຍເຫດ : ເອກະສານທັງໝົດທີ່ໄດ້ປະກອບມາ ຈະບໍ່ສາມາດຖອນຄືນໄດ້.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỬU LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM**

1. Số phiếu (*Thí sinh không ghi mục này*):

--	--	--	--

2. Bậc học đăng ký: ☐ Đại học ☐ Cao đẳng

Ngành học đăng ký:

Ngôn ngữ sử dụng cho khóa học: **Tiếng Việt.**

3. Họ và tên thí sinh: Giới tính:

4. Quốc tịch: Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh (*ghi tỉnh/thành phố và quốc gia*):

5. Hộ chiếu số: Ngày, tháng, năm cấp:

Nơi cấp: Ngày hết hạn:

6. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:

7. Địa chỉ liên lạc:

..... Điện thoại liên lạc:

8. Người liên hệ khi cần báo tin ở trong nước: Quan hệ:

Địa chỉ liên hệ:

..... Điện thoại liên lạc:

Tôi, người ký tên dưới đây, xin cam đoan tất cả thông tin tôi ghi trong *Phiếu đăng ký xét tuyển* này là hoàn toàn trung thực và chính xác. Tôi xin cam kết tuân thủ pháp luật của Việt Nam, Quy chế quản lý lưu học sinh nước ngoài học tập tại Việt Nam và nội quy, quy định của Trường Đại học Cửu Long trong suốt thời gian lưu học tại Việt Nam.

Ngày..... tháng..... năm.....

CHỮ KÝ THÍ SINH

ຮູບ 3x4

ປະທັບຕາ

ອຳນາດການປົກ

ຄອງ ເພື່ອຢັ້ງຢືນ

SƠ YẾU LÝ LỊCH

ຊີວະປະຫວັດ

1. Bản thân (ສະພາບຕົນເອງ):

Họ và tên khai sinh (ຊື່ແລະນາມສະກຸນ) (*chữ in hoa có dấu*):

..... Nam(ຊາຍ) ☐. Nữ (ຍິງ) ☐

Ngày sinh (ວັນ ເດືອນ ປີ ເກີດ)(*ngày, tháng và 2 số cuối năm sinh*):

Nơi sinh (ບ່ອນເກີດ):

Hộ khẩu thường trú (*ghi rõ số nhà, đường, phường (xã), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*
(ໄດ້ຈົດເຂົ້າສຳມະໂນຄົວເລກທີ, ເຮືອນເລກທີ, ຖະໜົນ, ບ້ານ, ເມືອງ, ແຂວງ):

Dân tộc (ຊົນຊາດ): Tôn giáo (ສາສໜາ):

Số CMND (ເລກທີບັດປະຈຳຕົວ): Ngày cấp (ອອກໃຫ້ວັນທີ): Nơi cấp (ບ່ອນອອກ
ບັດ):

Đối tượng ưu tiên (ບຸລິມະສິດພິເສດ):

Đoàn thể tham gia (ໄດ້ເຂົ້າຮ່ວມອົງການຈັດຕັ້ງ) (*Đảng CSVN (ເຂົ້າພັກ)/ Đoàn TNCS HCM (ຊາວ
ໜຸ່ມ)*):

Tốt nghiệp THPT năm (ຈົບມັດທະຍົມປາຍ ປີ): .. DH năm (ປະລິນຍາຕີ ປີ):

Công việc hiện nay (ປະຈຸບັນເຮັດວຽກ):

Đăng ký dự tuyển cao học ngành (ຂໍເຂົ້າຮຽນປະລິນຍາໂທ ຂະແໜງ):

Mã ngành (ລະຫັດ):

Địa chỉ liên lạc (ບ່ອນຕິດຕໍ່ພົວພັນ):

Điện thoại (ໂທລະສັບ): Di động (ມືຖື):

Email:

2. Quá trình học tập và làm việc của bản thân: (*chỉ ghi từ khi tốt nghiệp THPT, BTTH*) (ສະພາບການການຄົ້ນຄວ້າຮ້າຮຽນ ແລະເຮັດວຽກຂອງຕົນເອງໃນໄລຍະຜ່ານມາ ບອກແຕ່ໄລຍະຮຽນຊັ້ນ ມັດທະຍົມປາຍ ຫຼືຮຽນວິຊາຊີບ)

Từ tháng năm đến tháng năm đầu tiên và cuối cùng	Học/Làm việc đến / ừ tháng năm	Ở đâu đến	Chức vụ đảm nhiệm

3. Khen thưởng và kỷ luật (ຍ້ອງຍໍ ແລະ ຖືກປະຕິບັດວິໄນ):

Khen thưởng (ຍ້ອງຍໍ):

Kỷ luật (ຖືກປະຕິບັດວິໄນ):

4. Quan hệ gia đình (ສະພາບຄອບຄົວ):

a. Cha (ພໍ່):

Họ và tên (ຊື່ແລະນາມສະກຸນ): Năm sinh:

Dân tộc (ຊົນຊາດ): Tôn giáo (ສາສໜາ):

Nơi cư trú (ບ່ອນຢູ່):

Nghề nghiệp (ອາຊີບ):

Nơi làm việc (ບ່ອນເຮັດວຽກ):

b. Mẹ (ແມ່):

Họ và tên (ຊື່ແລະນາມສະກຸນ): Năm sinh (ປີເກີດ):

Dân tộc (ຊົນຊາດ): Tôn giáo (ສາສໜາ):

Nơi cư trú (ບ່ອນຢູ່):

Nghề nghiệp (ອາຊີບ):

Nơi làm việc (ບ່ອນເຮັດວຽກ):

c. Vợ hoặc chồng (ຜົວຫຼືເມຍ):

Họ và tên (ຊື່ແລະນາມສະກຸນ): Năm sinh (ປີເກີດ):

Dân tộc (ຊົນຊາດ): Tôn giáo (ສາສໜາ):

Nơi cư trú (ບ່ອນຢູ່):

Nghề nghiệp (ອາຊີບ):

Nơi làm việc (ບ່ອນເຮັດວຽກ):

d. Họ và tên các con, năm sinh, nơi ở, nghề nghiệp (ghi tóm tắt) ຊື່ລູກ, ວັນເດືອນປີເກີດ, ບ່ອນຢູ່, ອາຊີບ (ຂຽນຫຍໍ້)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có điều gì sai trái tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật (ຂ້າພະເຈົ້າຢືນຢັນວ່າຊື່ວ່າຊີວະປະຫວັດສະບັບນີ້ແມ່ນຖືກຕ້ອງຕາມຄວາມຈິງ, ຖ້າບົດເປືອນຂ້າພະເຈົ້າຂໍຮັບຜິດຊອບຕາມກົດໝາຍ).

....., ngày..... tháng năm

Người đăng ký (ເຈົ້າຂອງປະຫວັດເຊັ່ນ)

(Ký & ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ຮູບ 3x4
ປະທັບຕາ
ອຳນາດການປົກ
ຄອງ ເພື່ອຢັ້ງຢືນ

SƠ YẾU LÝ LỊCH

ຊີວະປະຫວັດ

1. Bản thân (ສະພາບຕົນເອງ):

Họ và tên khai sinh (ຊື່ແລະນາມສະກຸນ) (chữ in hoa có dấu):

..... Nam(ຊາຍ) ☐. Nữ (ຍິງ) ☐

Ngày sinh (ວັນ ເດືອນ ປີ ເກີດ)(ngày, tháng và 2 số cuối năm sinh):

Nơi sinh (ບ່ອນເກີດ):

Hộ khẩu thường trú (ghi rõ số nhà, đường, phường (xã), huyện (quận), tỉnh (thành phố)
(ໄດ້ຈົດເຂົ້າສຳມະໂນຄົວເລກທີ, ເຮືອນເລກທີ, ຖະໜົນ, ບ້ານ, ເມືອງ, ແຂວງ):

Dân tộc (ຊົນຊາດ): Tôn giáo (ສາສໜາ):

Số CMND (ເລກທີບັດປະຈຳຕົວ): Ngày cấp (ອອກໃຫ້ວັນທີ): Nơi cấp (ບ່ອນອອກ
ບັດ):

Đối tượng ưu tiên (ບຸລິມະສິດພິເສດ):

Đoàn thể tham gia (ໄດ້ເຂົ້າຮ່ວມອົງການຈັດຕັ້ງ) (Đảng CSVN (ເຂົ້າພັກ)/ Đoàn TNCS HCM (ຊາວ
ໜຸ່ມ)):

Tốt nghiệp THPT năm (ຈົບມັດທະຍົມປາຍ ປີ): .. DH năm (ປະລິນຍາຕີ ປີ):

Công việc hiện nay (ປະຈຸບັນເຮັດວຽກ):

Đăng ký dự tuyển cao học ngành (ຂໍເຂົ້າຮຽນປະລິນຍາໂທ ຂະແໜງ):

Mã ngành (ລະຫັດ):

Địa chỉ liên lạc (ບ່ອນຕິດຕໍ່ພົວພັນ):

Điện thoại (ໂທລະສັບ): Di động (ມືຖື):

Email:

**2. Quá trình học tập và làm việc của bản thân: (chỉ ghi từ khi tốt nghiệp THPT, BTTH) (ສະພາບການການຄົ້ນຄວ້າຮຽນ ແລະເຮັດວຽກຂອງຕົນເອງໃນໄລຍະຜ່ານມາ ບອກແຕ່ໄລຍະຮຽນຊັ້ນ
ມັດທະຍົມປາຍ ຫຼືຮຽນວິຊາຊີບ)**

Từ tháng năm đến tháng năm đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	Học/Làm việc đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	Ở đâu ở đâu	Chức vụ chức vụ
đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	ở đâu ở đâu	chức vụ chức vụ
đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	ở đâu ở đâu	chức vụ chức vụ
đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	ở đâu ở đâu	chức vụ chức vụ
đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	ở đâu ở đâu	chức vụ chức vụ
đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	ở đâu ở đâu	chức vụ chức vụ
đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	ở đâu ở đâu	chức vụ chức vụ
đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	đầu tiên tháng năm đầu tiên tháng năm	ở đâu ở đâu	chức vụ chức vụ

Xác nhận của chính quyền địa phương / Thủ trưởng cơ quan quản lý (ຍັງຢືນຈາກອຳນາດການ
ປົກຄອງທ້ອງຖິ່ນ)

Xác nhận hồ sơ của (ຍັງຢືນວ່າ) Anh (ທ້າວ) / Chị (ນາງ):

Hiện đang cư trú / làm việc tại (ປະຈຸບັນຜູ້ກ່ຽວຢູ່/ເຮັດວຽກທີ່):

Việc thực hiện nghĩa vụ công dân và chấp hành pháp luật (ຜູ້ກ່ຽວປະຕິບັດສິດ, ພັນທະຂອງພົນລະ
ເມືອງ ແລະ ປະຕິບັດຖືກຕ້ອງຕາມກົດໝາຍບ້ານເມືອງ:

....., ngày..... tháng năm

Ký tên, đóng dấu (ເຊັນ ແລະ ປະທັບຕາ)